

Số: 153/KH-THCSTB

Thạch Bàn, ngày 04 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2020-2025

Trường THCS Thạch Bàn được thành lập năm 1958. Ra đời trong hoàn cảnh nước ta còn bị chia cắt, Miền Bắc vừa xây dựng CNXH vừa là hậu phương lớn để đấu tranh giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước. Từ ngày được thành lập đến nay, trường THCS Thạch Bàn đã và đang đi trên con đường đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đạt được đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành. Trường đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh quận Long Biên.

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của BGH cũng như của toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển của trường THCS Thạch Bàn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết của chính phủ về việc đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục thủ đô phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Điểm mạnh:

1.1. Đội ngũ:

- Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên của trường: 76 đồng chí. Trong đó:

+ BGH: 03

+ Giáo viên: 64 (BC: 47; HĐ định mức: 06; HĐ theo tiết: 11)

+ Nhân viên: 09

- Trình độ chuyên môn 100% đạt chuẩn trong đó 90.63% trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm hầu hết đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.2. Số lượng, chất lượng học sinh:

- Tổng số học sinh : 1577 học sinh

- Tổng số lớp: 34 lớp

- Tổng số học sinh: 1420

- Kết quả năm học 2019-2020:

+ Về hạnh kiểm học sinh:

- Hạnh kiểm Tốt: 1405 = 98.94%

- Hạnh kiểm Khá: 15 = 1.06%

+ Về học lực học sinh:

- Học lực Giỏi: 800 = 56.34%

- Học lực Khá: 453 = 31.90%

- Học lực TB: 163 = 11.48%

- Học lực Yếu: 4 = 0.28%

- Học lực Kém: Không

+ Sau khi thi lại có 04/04HS được lên lớp. Tỷ lệ lên lớp đạt 100%.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100%.

+ Tỷ lệ đỗ vào THPT công lập đạt 84% cao hơn TB Quận 0,5% và đứng thứ 7/18 trường THCS công lập trong toàn Quận.

+ Học sinh giỏi các cấp:

- Cấp Quận: 08 HSG

- Cấp Thành phố: 02HS Giải Ba

1.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học thông thường: 25 phòng (50m²/phòng)

- Phòng bộ môn thí nghiệm (Lý, Hóa, Sinh): 03 phòng (75 m²/phòng)

- Phòng thư viện: 03 phòng (tổng diện tích 100 m²)

- Phòng đa năng: 01 phòng (tổng diện tích 50m²)

- Phòng tin học: 01 phòng (diện tích 100 m²) với 47 máy tính

- Nhà rèn luyện thể chất: 01 phòng (diện tích 350 m²)

- Có đầy đủ các phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, văn thư, y tế, phòng Đoàn-Đội và phòng truyền thống: 10 phòng (tổng diện tích 150m²).

- Cơ sở vật chất hiện tại chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường nên nhà trường đang phải học chính khóa chia thành 2 buổi sáng, chiều.

1.4. Một số thành tích đã đạt được:

- Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục quận Long Biên và Thủ đô, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

- 5 năm học gần đây nhà trường đều công nhận là trường Tiến tiến cấp Quận; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; Công đoàn vững mạnh xuất sắc; Liên đội mạnh cấp Quận.

2. Điểm hạn chế:

- Một số giáo viên ở Tỉnh, Huyện khác chuyển về trường công tác chưa cập nhật được đổi mới phương pháp dạy học.

- Còn một số ít CMHS chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

- Chất lượng học sinh: 0.28% học sinh có lực học yếu, ý thức học tập rèn luyện chưa tốt.

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, hiện đại do xây dựng từ năm 2008 đến nay bị xuống cấp. Hiện đang thiếu 14 phòng học thông thường, thiếu trang thiết bị vệ sinh học sinh do số học sinh tăng cơ học.

3. Thời cơ:

- Đã có sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn 100%, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- Có sự phát triển về cơ sở hạ tầng, dân số trong Phường tăng lên nên số học sinh cũng tăng theo hàng năm.

- Nhà trường được đầu tư cải tạo, nâng cấp đạt chuẩn quốc gia tại phụ lục số 11 của Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 20/3/2020 của Hội đồng nhân dân quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 17 dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

TRƯỜNG
HỌC
THẠC SĨ

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên và nhân viên cần phải đáp ứng theo khung năng lực vị trí việc làm.

- Các trường THCS ở trong Quận, Thành phố tăng về số lượng và chất lượng giáo dục.

5. Xác định các vấn đề cần ưu tiên:

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và công tác quản lý, điều hành nhà trường.

- Áp dụng các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số vào việc đánh giá các mặt hoạt động của nhà trường.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ:

1. Tầm nhìn:

- Là một trong những trường tiên tiến của Quận, nề nếp được duy trì và phát triển tốt, được học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc.

- Trường có vị trí giao thông thuận lợi, nằm trên trục đường phố chính đã được mở rộng, mặt trước có khoảng lưu thông rộng nên thuận lợi cho việc đưa đón học sinh.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh đoàn kết.

- Tính nhân văn.

- Tinh thần trách nhiệm.

- Lòng tự trọng.

- Tính trung thực.

- Lòng nhân ái.

- Sự hợp tác.

- Tính sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.
- Nhà trường thân thiện, hạnh phúc - Học sinh tích cực.

III. MỤC TIÊU - CHỈ TIÊU - PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu:

Vì một mục tiêu chung: “Xây dựng nhà trường có uy tín về giáo dục toàn diện cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy - học và tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT công lập”.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá giỏi là 95%.
- 100% giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và 100% trên chuẩn.
- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ sau Đại học.

2.2. Học sinh:

- Quy mô theo các năm học, khối lớp:

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Chia ra các khối lớp							
			Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
			HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp
2020-2021	34	1577	444	10	415	9	366	8	352	7
2021-2022	37	1658	433	10	444	10	415	9	366	8
2022-2023	41	1832	540	12	433	10	444	10	415	9
2023-2024	47	2092	675	15	540	12	433	10	444	10
2024-2025	51	2278	630	14	675	15	540	12	433	10

- Chất lượng giáo dục HS:
 - + Hạnh kiểm khá và tốt đạt 100% (không có hạnh kiểm trung bình và yếu); Tỷ lệ HS xếp loại học lực giỏi, khá: từ 83% trở lên.
 - + HSG cấp thành phố 10 môn VH từ 03 HS trở lên; HS đạt giải các sân chơi quốc gia, quốc tế ít nhất 05 HS.

+ Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THCS: 100%; Tỷ lệ HS thi đỗ vào lớp 10 THPT công lập từ 83% trở lên; Tổng điểm 3 môn V-T-A từ 22 điểm trở lên.

+ 95% học sinh được học tập môn học kỹ năng sống, được trang bị cơ bản về kỹ năng sống, rèn luyện tính tích cực, tự giác, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy và học làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị đầy đủ với các phương tiện hiện đại.

- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, văn minh.

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng giáo dục văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Người phụ trách: BGH, tổ chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị giáo dục, nhân viên bảo vệ phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục của nhà trường.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

- Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin.

5. Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:

- Xây dựng nhà trường văn hóa: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước, ngoài ngân sách (từ xã hội, CMHS), các nguồn từ giảng dạy của nhà trường.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

- Người phụ trách: BGH, BCH công đoàn, Ban đại diện CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu:

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội với nhà trường, xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường qua website, phòng Hội đồng, các cuộc họp, sinh hoạt lớp, giờ chào cờ...

2. Tổ chức:

Hội đồng trường là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ 2020 đến 2022.

- Giai đoạn 2: Từ 2022 đến 2025.

4. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng giáo cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Xây dựng kế hoạch và thành lập tổ kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công giúp Hiệu trưởng triển khai từng phần việc cụ thể. Đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 của trường THCS Thạch Bàn, đề nghị các cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT- để b/cáo;
- HGD- để t/hiện;
- Lưu VT, (03).

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Miên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN


TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Thị Thu Hà